

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022,
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí

Tổng giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình kinh tế chính trị và thị trường vận tải năm 2022

Năm 2022, nền kinh tế toàn cầu đối mặt với nhiều bất ổn, đặc biệt đến từ cuộc xung đột chính trị Nga-Ukraine và diễn biến dịch bệnh chưa hết phức tạp. Điều này gây ra các hệ lụy bao gồm tăng trưởng kinh tế giảm sút, lạm phát tăng cao và tình trạng gián đoạn, đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Ngoài ra, điều kiện tài chính toàn cầu trở nên khắt khe hơn, hạn mức tín dụng thắt chặt, chi phí vay vốn tăng cao, tỷ giá biến động và việc rút dần các gói hỗ trợ chính sách tiếp tục cản trở sự phục hồi của nền kinh tế.

Thị trường dầu thô năm 2022 biến động mạnh kể từ khi cuộc chiến Nga-Ukraine nổ ra. Sau khi đạt đỉnh vào tháng 3, giá dầu thô đã đảo chiều và điều chỉnh giảm giữa lo ngại về nguy cơ suy thoái kinh tế và áp lực lạm phát. Tuy nhiên, giá dầu Brent trung bình duy trì ở mức cao, tăng khoảng 20% so với bình quân năm 2021. Theo diễn biến giá dầu thô, giá dầu nhiên liệu cũng biến động mạnh, tăng khoảng 30% so với bình quân năm 2021.

Thị trường vận tải biển năm 2022 cũng biến động mạnh theo xu hướng giá cước vận chuyển ở hầu hết các phân khúc tăng, chủ yếu phản ánh sự gia tăng của chi phí nhiên liệu, nguồn hàng vận chuyển và nhu cầu vận chuyển theo tấn hải lý (tonne-mile demand) do quãng đường vận chuyển kéo dài. Trong khi thị trường vận tải hàng lỏng hiện vẫn diễn biến tương đối thuận lợi trong cả năm, thị trường vận tải hàng rời chịu tác động mạnh từ suy giảm tăng trưởng kinh tế và bắt đầu lao dốc từ tháng 8/2022. Theo đà tăng của giá cước vận tải, thị trường mua bán tàu tăng mạnh với giá bán tàu ở hầu hết các phân khúc tăng cao đáng kể so với thời điểm đầu năm 2022.

Trong nước, nền kinh tế từng bước phục hồi, kéo theo sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu phục vụ hoạt động SXKD và vận chuyển. NMLD Dung Quất hoạt động liên tục với công suất trung bình từ 105-110% năm 2022 để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trong nước. Sau khi giảm công suất và hoạt động gián đoạn trong nửa đầu năm 2022, NMLHD Nghi Sơn đã dần đi vào hoạt động ổn định trở lại và đạt công suất gần 105% kể

từ tháng 5/2022. Nguồn hàng vận chuyển tăng kéo theo nhu cầu vận tải xăng dầu và khí trong nước tăng tương ứng, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động SXKD của PVTrans.

2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2022

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022

Với sự nỗ lực cố gắng của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV, PVTrans đã chủ động, linh hoạt đưa ra nhiều giải pháp để tận dụng cơ hội thị trường đồng thời khắc phục khó khăn, duy trì sản xuất ổn định an toàn, hiệu quả và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể:

a. Thực hiện kế hoạch hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022		Tỷ lệ % TH/KH năm 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	6.500	9.577	147%
2	Lợi nhuận trước thuế	600	1.457	243%
3	Lợi nhuận sau thuế	480	1.156	241%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	245	521	213%
5	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	19%	45%	237%

Năm 2022, toàn Tổng công ty PVTrans đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được giao, cụ thể:

- Chỉ tiêu doanh thu đạt 9.577 tỷ đồng, tương đương 147% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 1.457 tỷ đồng, tương đương 243% kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế đạt 1.156 tỷ đồng, tương đương 241% kế hoạch năm;
- Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ đạt 45%, tương đương 237% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu nộp NSNN đạt 521 tỷ đồng, tương đương 213% kế hoạch năm.

b. Thực hiện kế hoạch Công ty mẹ năm 2022

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2022		Tỷ lệ % TH/KH năm 2022
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	2.450	3.477	142%
2	Lợi nhuận trước thuế	400	631	158%
3	Lợi nhuận sau thuế	325	522	161%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	150	239	159%

Công ty mẹ PVTrans đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được giao, cụ thể:

- Chỉ tiêu doanh thu đạt 3.477 tỷ đồng, tương đương 142% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 631 tỷ đồng, tương đương 158% kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế đạt 522 tỷ đồng, tương đương 161% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu nộp NSNN đạt 239 tỷ đồng, tương đương 159% kế hoạch năm.

2.2. Phân tích kết quả SXKD theo từng lĩnh vực hoạt động

a. Vận tải dầu thô

PVTrans vận chuyển an toàn và kịp thời dầu thô cho BSR từ các mỏ nội địa về NMLD Dung Quất với tổng sản lượng đạt 5,7 triệu tấn.

Trong bối cảnh thị trường vận chuyển dầu thô quốc tế diễn biến thuận lợi, PVTrans duy trì khai thác an toàn, hiệu quả tàu theo hình thức cho thuê tàu chuyển và định hạn trên các tuyến quốc tế.

b. Vận tải LPG

Năm 2022, PVTrans tiếp tục đáp ứng tốt nhu cầu vận tải của BSR, PVGas ... giữ vững 100% thị phần thị trường vận tải LPG nội địa, thực hiện chuyên chở 1,5 triệu tấn LPG. Ngoài ra, PVTrans cũng tăng cường cho các tàu khai thác trên thị trường quốc tế, gây dựng thương hiệu, từng bước tạo dựng những mối quan hệ với các chủ hàng lớn của khu vực Châu Á như PTT, Apex, Itochu, Petronas ...

c. Vận tải dầu/ hóa chất

PVTrans đã vận chuyển xăng dầu cho PVOil và các đầu mối xăng dầu khác trong nước từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn với tổng sản lượng đạt 2,6 triệu tấn dầu sản phẩm. Trên thị trường quốc tế, đội tàu dầu hóa chất của PVTrans gồm 15 chiếc hoạt động liên tục chủ yếu tại khu vực châu Âu, Nam Mỹ, mang lại hiệu quả tốt trong một năm thị trường thuận lợi.

d. Vận tải hàng rời

Tổng công ty tiếp tục duy trì việc khai thác các tàu chở hàng rời trên thị trường quốc tế theo phương thức cho thuê tàu chuyển và định hạn.

e. Dịch vụ kỹ thuật hàng hải dầu khí FSO/FPSO

PVTrans tiếp tục vận hành ổn định, an toàn tàu FSO PVN Đại Hùng Queen tại mỏ Đại Hùng, duy trì tỷ lệ thời gian uptime đạt 100%, không để xảy ra tai nạn sự cố hoặc dừng sản xuất do lỗi kỹ thuật của tàu, góp phần vào hoạt động khai thác an toàn và ổn định của mỏ. Đối với việc quản lý vận hành tàu FPSO Lewek Emas tại Mỏ Chim Sáo (đến tháng 10/2022) và dự án Sao Vàng Đại Nguyệt, PVTrans đã phối hợp chặt chẽ với khách hàng để duy trì hoạt động và tích cực đáp ứng tối đa các yêu cầu của khách hàng về nhân sự O&M.

2.3. Về công tác đầu tư

a. Đầu tư tài chính

Theo kế hoạch năm 2022, PVTrans có 3 khoản góp vốn vào các ĐVTV là Gas Shipping, Phương Đông Việt, Hàng Hải Thăng Long và khoản mua lại 10% VDL của Công ty Đông Dương. Đối với các khoản góp vốn vào Công ty Phương Đông Việt và Công ty Hàng Hải Thăng Long, các đơn vị đang hoàn thiện hồ sơ tăng vốn và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với khoản mua lại 10% VDL của Công ty Đông Dương, PVTrans đang triển khai thực hiện mua cổ phiếu theo quy định. PVTrans ngưng thực hiện phương án góp vốn vào Công ty Gas Shipping.

b. Đầu tư mua tàu

Trong xu hướng tăng trưởng kinh tế giảm sút, lạm phát tăng cao, điều kiện tài chính thắt chặt và làn sóng tăng lãi suất, nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu ngày càng rõ nét,

công tác chuẩn bị đầu tư và tìm mua tàu phù hợp đảm bảo hiệu quả dự án đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên, nhờ tranh thủ thời điểm đầu năm khi thị trường chưa biến động nhiều, PVTrans đã nỗ lực hoàn thành đầu tư và đưa vào khai thác 02 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000 DWT (PVT Estella, PVT Elena), 02 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 20.000 DWT (PVT Sunrise, Aquarius), 01 tàu chở hàng rời Supramax (Bulk Orianna) và 1 sà lan chở hàng rời trọng tải khoảng 10.000 DWT (Epic 9). Ngoài ra, PVTrans cũng đã ký hợp đồng thuê bareboat và đưa vào khai thác 01 tàu chở dầu/ hóa chất trọng tải khoảng 20.000 DWT (PVT Flora), 01 tàu chở LPG trọng tải khoảng 5.000 CBM (Morning Jane) và 01 tàu chở hàng rời Handysize (Pacific Hope). Bên cạnh đó, PVTrans đã tổ chức bán/thanh lý thu hồi vốn một số tàu như tàu Phương Đông Star, tàu Athena và tàu Song Hau VN.

2.4. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

PVTrans đã tiến hành rà soát để cắt giảm chi phí quản lý doanh nghiệp thông qua việc tối ưu hóa lại cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý, phân công lại lao động để góp phần tăng năng suất hiệu quả công việc đồng thời cắt giảm chi phí/giãn tiến độ những dịch vụ chưa thực sự cấp bách. Chi phí tiết giảm lũy kế năm 2022 đạt 25,48 tỷ đồng, tương đương với 103% kế hoạch tiết giảm năm.

2.5. Công tác lao động và đào tạo

Số lao động bình quân trong năm 2022 đạt 2.181 người bằng 93% kế hoạch năm. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 25 triệu đồng/người/tháng, đạt 108% kế hoạch năm. Năng suất lao động đạt 349,6 triệu đồng/người/tháng, tương đương 152% kế hoạch năm. PVTrans đã thực hiện đào tạo được 2.359 lượt người, tương đương 88% kế hoạch năm.

2.6. Công tác ứng dụng khoa học công nghệ

PVTrans đang triển khai công tác chuyển đổi số nhằm tận dụng tối đa nguồn lực hiện có, đem lại hiệu quả thiết thực trong công tác quản trị và điều hành doanh nghiệp, tạo điều kiện để đổi mới, nâng cao hiệu quả trong hoạt động SXKD.

PVTrans đang từng bước triển khai các nội dung cụ thể như áp dụng hình thức Văn phòng điện tử, hình thành hệ thống thư viện điện tử, triển khai đồng bộ phần mềm tích hợp báo cáo quản trị nội bộ, áp dụng phần mềm quản lý tàu/ thuyền viên/ quản lý kỹ thuật an toàn tàu và nâng cấp hệ thống hạ tầng và công tác bảo mật toàn Tổng công ty.

II. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

1. Dự báo đặc điểm tình hình và nhu cầu thị trường năm 2023

Năm 2023, kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ trở nên tích cực hơn. Các tổ chức quốc tế uy tín như IMF, Citibank và OPEC,.. đồng loạt nâng nhẹ dự báo tăng trưởng kinh tế so với dự báo trước đó song vẫn giữ dự báo tăng trưởng ở mức thấp nhất trong 40 năm qua: Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) điều chỉnh tăng từ 2,7% lên 2,9%; Ngân hàng Citibank đã điều chỉnh tăng từ 1,95% lên 2,2%, OPEC điều chỉnh tăng từ 2,5% lên 2,6%.

Dù kinh tế toàn cầu đã cho thấy nhiều tín hiệu phục hồi trong những tháng đầu năm 2023, giới phân tích vẫn quan ngại về không ít khó khăn, thách thức phía trước. Lạm phát có xu hướng giảm, nhưng vẫn là mối lo đáng kể trong năm 2023 khi sự tăng trưởng trở lại của nhiều nền kinh tế lớn cũng sẽ làm gia tăng nhu cầu tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ, có thể tiếp tục gây áp lực lên lạm phát. Bên cạnh đó, cuộc chiến Nga-Ukraine đang tiếp diễn và

chưa có hồi kết cùng vấn đề nợ công và các bất ổn khác vẫn có nguy cơ cản bước tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

Về thị trường dầu mỏ quốc tế

Theo Cơ quan Năng lượng Quốc tế IEA, nhu cầu dầu toàn cầu dự báo sẽ đạt 101,9 triệu thùng/ngày vào năm 2023, tăng 2 triệu thùng/ngày so với năm trước, mức cao nhất trong vòng 3 năm qua. Riêng Trung Quốc, nhu cầu dự kiến sẽ tăng 900.000 thùng/ngày, chiếm gần một nửa mức tăng dự báo của toàn thế giới khi nhu cầu xăng dầu, nhiên liệu cho sản xuất và đi lại dự kiến tăng mạnh sau khi nền kinh tế số 2 thế giới mở cửa. Trong bối cảnh nguồn cung thắt chặt do Nga dự kiến sẽ cắt giảm mạnh sản lượng xuất khẩu dầu, dự báo giá dầu tăng mạnh từ giữa năm 2023.

Về thị trường vận tải biển quốc tế

Dự báo triển vọng thị trường vận tải hàng lỏng bao gồm dầu thô, dầu sản phẩm nhìn chung vẫn tương đối tích cực nhờ nhu cầu vận chuyển tấn hải lý (tonne-mile demand) tăng trong bối cảnh nguồn cung tàu giới hạn. Tuy nhiên, triển vọng tăng trưởng của thị trường có thể bị ảnh hưởng do các rủi ro liên quan đến sự tăng trưởng kinh tế thấp hơn dự báo và việc cắt giảm sản lượng dầu của OPEC+. Theo đó, giá cước năm 2023 dự kiến sẽ hạ nhiệt sau khi tăng trưởng cục bộ trong năm 2022. Thị trường vận tải hóa chất và LPG dự báo duy trì ổn định trong khi đó thị trường vận tải hàng rời cũng đã có những diễn biến tích cực hơn do việc mở cửa trở lại của kinh tế Trung Quốc và sự hạ nhiệt dần của các bất ổn kinh tế vĩ mô.

Về tình hình kinh tế và tiêu thụ xăng dầu nội địa

Nhiều tổ chức quốc tế dự báo kinh tế Việt Nam năm 2023 tiếp tục tăng trưởng tốt song sẽ giảm tốc xuống mức còn 6,0-6,5% so với mức nền cao 8% năm 2022. Triển vọng tăng trưởng có thể chịu ảnh hưởng tiêu cực bởi nhiều yếu tố rủi ro bao gồm nguy cơ suy thoái kinh tế thế giới cục bộ, sự nhập khẩu lạm phát, các điều kiện tài chính toàn cầu còn tiếp tục thắt chặt với mặt bằng lãi suất còn cao, tỷ giá chịu sức ép tăng trong khi dự địa chính sách tiền tệ hạn chế và thanh khoản tài chính còn eo hẹp và diễn biến trên thị trường bất động sản và trái phiếu doanh nghiệp trong nước.

Công suất hoạt động của các nhà máy dự kiến sẽ suy giảm khi cả hai nhà máy đều đến kỳ bảo dưỡng tổng thể trong năm 2023. Cụ thể, NMLD Dung Quất dự kiến dừng hoạt động bảo dưỡng khoảng 50-55 ngày và NMLHD Nghi Sơn dự kiến dừng hoạt động bảo dưỡng 45-50 ngày. Nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu trong nước có thể bị tác động tiêu cực bởi nguy cơ suy giảm đà hồi phục kinh tế và lạm phát còn ở mức cao. Do đó, sản lượng vận chuyển dầu thô, xăng dầu và khí LPG nội địa dự kiến sẽ thấp hơn so với năm 2022.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Hợp nhất	Công ty mẹ
1	Doanh thu	6.800	2.550
2	Lợi nhuận trước thuế	680	430
3	Lợi nhuận sau thuế	538	373
4	Nộp NSNN	296	170

3. Nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Về sản xuất kinh doanh

Chủ động tổ chức và thúc đẩy cung cấp các dịch vụ vận tải biển trên cơ sở năng lực hiện có của Tổng công ty và các ĐVTV.

Vận chuyển an toàn, kịp thời nguyên liệu dầu thô đầu vào và sản phẩm dầu khí đầu ra của NMLD Dung Quất, NMLHD Nghi Sơn do các đơn vị trong ngành phân phối. Tiếp tục tham gia vận chuyển dầu thô, các sản phẩm dầu khí trên thị trường trong và ngoài nước, cũng như cho thuê tàu trên thị trường quốc tế (cho thuê chuyến, thuê bareboat, time charter...) để khai thác tối đa năng lực đội tàu và tăng nguồn thu ngoại tệ;

Quản lý, vận hành, khai thác an toàn và hiệu quả, đảm bảo không để xảy ra sự cố dừng sản xuất tàu FSO PVN Đại Hùng Queen tại mỏ Đại Hùng, duy trì dịch vụ O&M cho giàn CPP cho Idemitsu tại mỏ Sao Vàng Đại Nguyệt.

Duy trì ổn định các hoạt động kinh doanh khác trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chặt chẽ để hạn chế phát sinh công nợ quá hạn.

3.2. Về đầu tư

Triển khai đầu tư theo quy định của pháp luật, đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả. Hoàn tất thủ tục lập và trình phê duyệt đối với dự án đầu tư tàu;

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát tiến độ dự án, đảm bảo đầu tư và giải ngân vốn đầu tư dự án đúng mục đích, đúng tiến độ được phê duyệt.

3.3. Về tài chính

Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông tại đơn vị, duy trì và nâng cao các chỉ số hiệu quả và tài chính, đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của đơn vị.

3.4. Nhiệm vụ khác

Xây dựng và chuẩn hóa môi trường làm việc chuyên nghiệp trong toàn Tổng công ty.

Thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội. Đảm bảo đủ việc làm, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động trong Tổng công ty.

4. Các giải pháp thực hiện

Nỗ lực khai thác toàn bộ đội tàu tại thị trường trong nước và quốc tế, giảm thiểu tình trạng tàu dừng (offhire), tàu chờ.

Củng cố, nâng cao năng lực quản lý tàu, tăng cường công tác giám sát kỹ thuật, có kế hoạch sửa chữa và bảo dưỡng hợp lý nhằm hạn chế thời gian dừng tàu vì yếu tố kỹ thuật. Đảm bảo tổ chức sửa chữa định kỳ các tàu trong thời gian và ngân sách phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khai thác. Quản lý chặt chẽ chi phí sửa chữa, hoàn thiện và rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, đặc biệt là các định mức về tiêu thụ nhiên liệu, vật tư, chi phí sửa chữa nhằm tăng cường tiết giảm chi phí.

Duy trì ổn định các hoạt động kinh doanh khác trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chặt chẽ để hạn chế phát sinh công nợ quá hạn.

Đẩy mạnh công tác dự báo thị trường, thường xuyên cập nhật các kịch bản và đề xuất giải pháp sẵn sàng ứng phó với biến động của thị trường bằng các nguồn lực hiện có, bám sát chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện trong bối cảnh bất ổn chính trị và nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu.

Tìm hiểu, nghiên cứu, theo dõi, cập nhật tình hình triển khai các chuỗi liên kết trong Tập đoàn để tìm kiếm cơ hội tham gia cung cấp các dịch vụ mà PVTrans có thể mạnh.

Kiểm soát chặt chẽ tình hình tài chính, quản trị dòng tiền đảm bảo ổn định, không để thiếu hụt dòng tiền hoạt động kinh doanh và dòng tiền trả nợ nhằm giảm thiểu rủi ro thanh khoản và rủi ro tài chính. Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD của Công ty mẹ và các ĐVTV về khai thác, thị trường, tài chính, sẵn sàng các biện pháp để giảm thiểu các tổn thất có thể xảy ra.

Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn để phục vụ đầu tư (vay vốn ngân hàng, ký hợp đồng thuê tàu bareboat có trả trước kèm quyền chọn mua tàu ...), đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

Nỗ lực nâng cao công tác quản trị, đặc biệt quản lý chi phí thông qua việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý, cắt giảm chi phí không cấp bách, đàm phán giãn thời gian thanh toán, giảm giá với các hợp đồng hàng hóa dịch vụ đã ký kết.

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn, vệ sinh, lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015.

Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong đó đẩy mạnh công tác đào tạo theo hình thức trực tuyến (online), đặc biệt đào tạo ngoại ngữ và chuyên môn nghiệp vụ của khối thuyền viên.

Triển khai công tác chuyển đổi số đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

Tiếp tục thực hiện xây dựng văn hóa doanh nghiệp của PVTrans phù hợp với đặc thù của Tổng công ty theo phương châm hành động “Đoàn kết – Kỷ cương – Sáng tạo – Hiệu quả”.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Duyên Hiếu